TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **55/**2025/HS-ST
Ngày 28/11/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Danh Phạm Ngọc Khánh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hà Ứng Cương**.

2. Ông **Nguyễn Duy Khương.**

- *Thư ký phiên toà:* Ông **Nguyễn Chí Thăng** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – An Giang

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – An Giang tham gia phiên toà:* Ông **Nguyễn Minh Vương** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2025/HS-ST ngày 27 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc L (tên gọi khác: L Rùa), sinh ngày 10 tháng 10 năm 1993 tại tỉnh An Giang; nơi thường trú: Số nhà 26, Tổ 4, Khu phố ĐT, xã TH, tỉnh A; Chỗ ở hiện nay: Số nhà 26, Tổ 4, Khu phố ĐT, xã TH, tỉnh A; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1963 và bà Lê Thị N, sinh năm 1966; vợ: Phan Thị Mỹ D, sinh năm 1994, con: 02 người lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Bị cáo có mặt tại phiên toà).

- Bị hại: Chị **Trần Nguyễn Hoàng Nh**, sinh năm 1991**.**

Địa chỉ: Tổ 4, Khu phố ĐT, xã TH, tỉnh A.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/07/2025, chị Trần Nguyễn Hoàng Nh điều khiển xe mô tô hiệu Honda vision, biển số 68T1-156.78 từ nha khoa Việt Mỹ về nhà tại số 93, đường Thoại Ngọc Hầu, Khu Phố B, xã TH, tỉnh A. Khi đến nơi, Chị Nh đậu xe phía trước cửa nhà, gần mép đường bê tông và đi vào nhà. Quá trình này chị để quên một chiếc bóp da trong hộc chứa đồ phía trước xe. Bên trong bóp có khoảng 13.000.000 đồng tiền Việt Nam, một thẻ căn cước công dân và một thẻ tín dụng ngân hàng MB, tất cả đều mang tên Trần Nguyễn Hoàng Nh.

Đến khoảng 13 giờ 50 phút ngày 07/07/2025, Nguyễn Ngọc L điều khiển xe mô tô màu đỏ đen, biển số đăng ký 68C1-040.44, đi từ nhà ở Tổ 4, khu phố Đông Tiến, xã Tân Hiệp, tỉnh An Giang đến chợ Tân Hiệp để giải quyết công việc. Khi đi ngang qua trước nhà chị Loan, L nhìn thấy chiếc bóp da của chị Nh đang đậu trước cửa, trong hộc chứa đồ phía trước xe có một chiếc bóp da. Quan sát thấy không có người trông coi, nên L đã lén lút đi đến lấy chiếc bóp da rồi rời khỏi hiện trường. Khi về đến nhà, L kiểm tra bóp thì thấy bên trong có nhiều tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng và 200.000 đồng, một thẻ ATM và một thẻ căn cước công dân. L không đếm tiền mà lấy toàn bộ bỏ vào túi quần, sau đó điều khiển xe đi đổ xăng và ăn uống, hết 130.000 đồng.

Sau khi phát hiện mất tài sản, chị Trần Nguyễn Hoàng Nh đã đến Công an xã trình báo sự việc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Nguyễn Ngọc L đến Cơ quan Công an đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. L giao nộp số tiền 11.835.000 đồng cùng các tang vật liên quan. Đối với số tiền chênh lệch còn lại 1.035.000 đồng, L khai trong quá trình đổ xăng và ăn uống, do nhiều lần móc tiền từ túi quần nên đã làm rơi mất. Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

** Về vật chứng thu giữ trong vụ án và hướng xử lý:*

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ các vật chứng gồm:

- 01 (một) cái bóp màu đen, trên bóp có dòng chữ ELLYY;
- 01 (một) thẻ Căn cước công dân mang tên Trần Nguyễn Hoàng Nh;
- 01 (một) thẻ ngân hàng MB mang tên Trần Nguyễn Hoàng Nh;

- Tiền Việt Nam: 11.835.000 đồng (Mười một triệu tám trăm ba mươi lăm ngàn đồng).

Quá trình điều tra đã chứng minh các vật chứng trên là tài sản của chị Trần Nguyễn Hoàng Nh đã bị Nguyễn Ngọc L chiếm đoạt nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trả lại cho chị Nh.

Đối với các vật chứng gồm:

- 01 nón bảo hiểm màu trắng, bên trên có dòng chữ DEMEN;

- 01 áo sơ mi dài tay, màu xanh, có nút áo màu trắng, phía trước túi áo có thêu hình con chim màu đỏ;

- 01 quần jean, màu xanh, trên quần có nhiều lỗ thủng;

- 01 đôi dép nhựa, màu xám, trên quai dép có sọc đỏ - xanh;

- 01 khẩu trang, màu hồng.

Đây là trang phục mà L mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, đến nay không còn giá trị sử dụng và L từ chối nhận lại nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô gắn biển số 68C1-040.44 mà L đã sử dụng làm phương tiện khi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra đã chứng minh chiếc xe trên là tang vật của vụ trộm cắp tại ấp Bình Thời B, xã Bình Đại, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 29/5/2025, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang đã chuyển vật chứng trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long để xử lý theo thẩm quyền.

* *Tại bản cáo trạng số*: 11/CT-VKS ngày 27/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc L về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – An Giang vẫn giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc L về tội: *"Trộm cắp tài sản"*. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L từ 03 (ba) tháng đến 04 (bốn) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; xử tịch thu tiêu hủy:

- 01 nón bảo hiểm màu trắng, bên trên có dòng chữ DEMEN;

- 01 áo sơ mi dài tay, màu xanh, có nút áo màu trắng, phía trước túi áo có thêu hình con chim màu đỏ;

- 01 quần jean, màu xanh, trên quần có nhiều lỗ thủng;

- 01 đôi dép nhựa, màu xám, trên quai dép có sọc đỏ - xanh;

- 01 khẩu trang, màu hồng.

Đối với chiếc xe mô tô gắn biển số 68C1-040.44 mà L đã sử dụng làm phương tiện khi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra đã chứng minh chiếc xe trên là tang vật của vụ trộm cắp tại ấp Bình Thời B, xã Bình Đại, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 29/5/2025, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang đã chuyển vật chứng trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long để xử lý theo thẩm quyền.

- Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại Trần Nguyễn Hoàng Nh đã yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.165.000 đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt của chị Nh. Bị cáo đồng ý bồi thường và đã bồi thường xong cho bị hại nên bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – An Giang.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện:

Vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 07/7/2025, Nguyễn Ngọc L đã lấy trộm của chị Trần Nguyễn Hoàng Nh một chiếc bóp để trong hộc đựng đồ phía trước của xe

mô tô hiệu Honda vision, biển số 68T1-156.78 đậu tại số 93, đường Thoại Ngọc Hầu, Khu phố B, xã Tân Hiệp, tỉnh An Giang, bên trong bóp có số tiền 13.000.000 đồng. Đến 17 giờ cùng ngày, L đến Cơ quan Công an đầu thú và giao nộp lại số tiền 11.835.000 đồng.

Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự thì:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm……."

Như vậy, có cơ sở kết luận cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – An Giang truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại được pháp luật tôn trọng và bảo vệ. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng với bản chất tham lam, lười lao động chỉ muốn hưởng thụ trên công sức của người khác mà bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người bị hại để lấy trộm chiếc bóp có số tiền của người bị hại để dùng vào việc tiêu xài cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến điều kiện kinh tế của người bị hại mà còn gây mất an ninh trật tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, HĐXX nghị án thảo luận nhận thấy cần phải có mức án nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo nhằm phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo tự ra đầu thú. Do đó cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo. Đồng thời do bị cáo có hơn 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo để tuyên cho bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại đã nhận lại đủ số tiền bị lấy trộm nên bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý về trách nhiệm dân sự.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về biện pháp tư pháp:

- 01 nón bảo hiểm màu trắng, bên trên có dòng chữ DEMEN;

- 01 áo sơ mi dài tay, màu xanh, có nút áo màu trắng, phía trước túi áo có thêu hình con chim màu đỏ;

- 01 quần jean, màu xanh, trên quần có nhiều lỗ thủng;

- 01 đôi dép nhựa, màu xám, trên quai dép có sọc đỏ - xanh;

- 01 khẩu trang, màu hồng.

Đây là trang phục mà bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, đến nay không còn giá trị sử dụng và bị cáo từ chối nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô gắn biển số 68C1-040.44 mà bị cáo đã sử dụng làm phương tiện khi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra đã chứng minh chiếc xe trên là tang vật của vụ trộm cắp tại ấp Bình Thời B, xã Bình Đại, tỉnh Vĩnh Long vào ngày 29/5/2025, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang đã chuyển vật chứng trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long để xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc L phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc L **03 (Ba) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử tịch thu tiêu hủy:

- 01 nón bảo hiểm màu trắng, bên trên có dòng chữ DEMEN;

- 01 áo sơ mi dài tay, màu xanh, có nút áo màu trắng, phía trước túi áo có thêu hình con chim màu đỏ;

- 01 quần jean, màu xanh, trên quần có nhiều lỗ thủng;

- 01 đôi dép nhựa, màu xám, trên quai dép có sọc đỏ - xanh;

- 01 khẩu trang, màu hồng.

Vật chứng trên hiện Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 – An Giang đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số: 08/QĐ-VKSKV3 ngày 27/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang (BL 124).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Nguyễn Ngọc L phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 3 - An Giang;
- Công An Điều tra;
- Phòng THADS khu vực 3 - An Giang;
- Phân trại tạm Giồng Riềng cơ sở 2 – An Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Danh Phạm Ngọc Khánh